

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM XUYỀN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2021/HSST

Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN TỈNH HÀ TĨNH

*Với thành phần hội Đ xét xử gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Đức Đồng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Quang Huân

Ông Hoàng Đình Chương

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên Toà:* Bà Lê Thị Thu Hiền, cán bộ TAND huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh.

- *Đại diện VKSND huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên Toà:* Bà Nguyễn Thị Lê - Kiểm sát viên

Sáng ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2021/HSST ngày 26/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54 ngày 26/8/2021 đối với:

**Trần Minh C**, Tên gọi khác: không, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1980. Tại: xã Trung Ngãi, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn Yên Ninh, xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp:3/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do.Chức vụ, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Trần Văn Lai; Sinh năm 1944; (Đã chết). Con bà: Nguyễn Thị Út; Sinh năm 1949; Hiện hết tuổi lao động và trú tại thôn Yên Ninh, xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Anh chị em ruột: có năm người, bị cáo là con thứ năm. Vợ: Trịnh Thị Diệu; Sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hiện đi xuất khẩu lao động tại Ma Cao, Trung Quốc. Con: có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2004, đứa bé sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 29/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 08 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Phân trại số 02, thuộc Trại giam Xuân Hà, Cục C10- Bộ Công an, đóng tại xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, kể từ ngày 01/6/2020.

Biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Bị cáo hiện đang thi hành án tại Phân trại số 02, thuộc Trại giam Xuân Hà, Cục C10- Bộ Công an, đóng tại xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, kể từ ngày 01/6/2020 cho đến nay.

- *Người bị hại:*

+ Anh Biện Thành Đ, sinh ngày 26/3/1960; nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: thôn Mỹ Yên, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 05/10/1985; nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: thôn Tân Thuận, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. vắng mặt.

+ Bà Dương Thị Kh, sinh ngày 5/6/1978; nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: thôn Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh. vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Lê Ngọc Đ, sinh năm 1992; nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: P303A-TN LICOGI 13, Khuất Duy Tiến, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; nghề nghiệp: Kinh doanh; trú tại: thôn Tân Thuận, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh. vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Đăng Hiệu, sinh năm 1987; trú tại: thôn Tân Cộng, xã Đ Tân, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Thuận, sinh năm 1994; trú tại: thôn Lai Trung, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh. vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2017, Trần Minh C từ xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đến xin vào làm công nhân hợp Đ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tân Thành 8- Chi nhánh kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG Hà Tĩnh (Viết tắt là Công ty TNHH MTV Tân Thành 8), đóng tại địa phận thôn Sơn Trung, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, lấy tên Trần Ngọc Nam, không có Hợp Đ lao động bằng văn bản. Khi đến làm việc, Trần Minh C được Giám đốc công ty phân công nhiệm vụ giao bình gas có tên thương hiệu “Việt Thái” do Công ty TNHH Tân Thành 8 kinh doanh, phân phối đến các đại lý kinh doanh gas hóa lỏng trên địa bàn các huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Hương Khê và thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình thực hiện, Trần Minh C đã làm thất thoát 967 vỏ bình gas và nợ tiền hàng của công ty với tổng tiền là 165.363.000 Đ (*Một trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn Đ*). Ngày 19/4/2018, Giám đốc công ty TNHH MTV Tân Thành 8 và Trần Minh C đã tiến hành ký hợp Đ dân sự số 01/2018 với nội dung công ty cho C vay số tiền 165.363.000 Đ (*Một trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn Đ*), lãi suất 07%/năm, khấu trừ tiền gốc và lãi qua tiền lương của C mỗi tháng 4.000.000 Đ (*Bốn triệu Đ*), từ ngày trả đến khi trừ hết số tiền vay. Do phải trả nợ công ty cùng với việc phải gửi tiền về chữa bệnh cho mẹ đẻ, nuôi các con ăn học và việc phục vụ chi tiêu cá nhân nên Trần Minh C đã nảy sinh và thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Qua thực hiện công việc được giao, C nắm bắt được nhu cầu hưởng lợi tiền chênh lệch giá bình gas trong kinh doanh của các đại lý, nên C đã đến các đại lý kinh doanh khí gas hóa lỏng, nói dối: “Giá gas trong thời gian tới sẽ tăng, các đại lý nên đưa tiền đặt cọc bình gas trước để hưởng lợi”, với mục đích để các chủ đại lý kinh doanh khí gas tin theo và Đ ý đưa tiền cho C để chiếm đoạt. Quá trình điều tra công ty TNHH MTV Tân Thành 8 xác nhận, không có việc giá gas tăng, Đ thời công ty cũng không giao trách nhiệm cho C thực hiện công việc này. Sau khi nhận tiền của các đại lý, C sử dụng một phần tiền đã chiếm đoạt để thanh toán hàng ngày với Công ty, lấy một số bình gas đến giao cho các đại lý với mục đích tăng niềm tin, để tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo của mình. Với phương thức và thủ đoạn này, trong khoảng thời gian từ tháng 09 đến tháng 11 năm 2018, Trần Minh C đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 03 chủ đại lý kinh doanh gas hóa lỏng trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào ngày 18/9/2018, Nguyễn Văn Thuận (sinh năm 1994, trú tại thôn Lai Trung, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh) điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 38C-102.06 (xe của Công ty TNHH MTV Tân Thành 8) chở Trần Minh C (sử dụng tên Trần Ngọc Nam) đến đại lý kinh doanh khí gas của anh Biện Thành Đ, sinh năm 1960, ở thôn Mỹ Yên, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên để giao bình gas. Khi đến nơi, anh Thuận ngồi ngoài xe ô tô, còn C đi vào gặp anh Đ, C nói: "Giá gas sắp tới sẽ tăng, đặt tiền trước để được nhận ưu đãi", anh Đ tưởng thật nên đặt cho C 442 bình gas loại 12Kg, với giá 220.000 Đ/01 bình, thành tiền 97.240.000 Đ. Đến ngày 13/11/2018, anh Đ tiếp tục đặt cho C 150 bình gas loại 12 Kg, với giá 255.000 Đ/ 01 bình, thành tiền 38.250.000 Đ và 9.000.000 Đ để mua vỏ bình ga. Tổng số tiền C nhận của anh Đ là **144.490.000 Đ** (*Một trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi nghìn Đ*). Sau khi nhận tiền, từ ngày 24/9/2018 đến ngày 14/11/2018, Trần Minh C đã nhiều lần giao cho anh Đ tổng cộng 280 bình gas, loại 12Kg, với giá 220.000 Đ/ 01 bình, tương ứng với số tiền 61.600.000 Đ và 81 vỏ bình ga loại 12Kg, với giá 160.000 Đ/ 01 vỏ bình, tương ứng số tiền 12.960.000 Đ, thành tiền **74.560.000 Đ** (*Bảy mươi tư triệu năm trăm sáu mươi nghìn Đ*). Số tiền còn lại **69.930.000 Đ** (*Sáu mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn Đ*), Trần Minh C đã chiếm đoạt của anh Biện Thành Đ và bỏ trốn.

**Vụ thứ hai:** Ngày 01/10/2018, Nguyễn Văn Thuận điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C-102.06 chở Trần Minh C (Sử dụng tên Trần Ngọc Nam), đến đại lý kinh doanh khí gas của chị Dương Thị Kh, sinh năm 1978, trú tại thôn Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên. Khi đến nơi, anh Thuận ngồi ngoài xe ô tô chờ còn C đi vào gặp chị Khuyên để giao hàng, C nói: "Giá gas chuẩn bị tăng, đề nghị đặt tiền để nhận được nhiều ưu đãi". Chị Khuyên tưởng thật, nên đặt 739 bình gas loại 12Kg với giá 260.000 Đ/01 bình, thành tiền là 192.140.000 Đ. Ngày 19/10/2018, chị Khuyên tiếp tục đặt cho C 300 bình gas loại 12Kg với giá 260.000 Đ/01 bình, thành tiền 78.000.000 Đ và 10 bình gas công nghiệp loại 45 Kg, với giá 980.000 Đ/ 01 bình, thành tiền 9.800.000 Đ. Tổng số tiền Trần Minh C đã nhận của chị Dương Thị Kh là **279.940.000 Đ** (*Hai trăm bảy mươi chín triệu chín trăm bốn mươi nghìn Đ*). Sau khi nhận tiền, từ ngày 02/10/2018 đến ngày 12/11/2018, Trần Minh C đã 25 lần giao trả cho chị Khuyên tổng 725 bình gas ( 613 + 112), loại 12Kg, với giá 260.000 Đ/01 bình, với tổng số tiền 188.500.000 Đ và 13 bình gas công nghiệp, loại 45Kg (Trong đó được khấu trừ 10 bình do C còn thiếu chị Khuyên chưa trả ngày 30/8/2018 chuyển sang), còn lại 03 bình với giá 980.000 Đ/01 bình, thành tiền 2.940.000 Đ, thành tổng số tiền **191.440.000 Đ** (*Một trăm chín mươi một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn Đ*). Còn lại **88.500.000 Đ** (*Tám mươi tám triệu năm trăm nghìn Đ*) của 314 bình gas loại 12Kg và 07 bình gas loại 45Kg, Trần Minh C đã chiếm đoạt và bỏ trốn.

**Vụ thứ ba:** Ngày 25/10/2018, Nguyễn Văn Thuận điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C-102.06 chở Trần Minh C (Sử dụng tên Trần Ngọc Nam), đến đại lý kinh doanh khí gas của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, trú tại thôn Tân Thuận, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên. Khi đến nơi, anh Thuận ngồi ngoài xe ô tô chờ còn C đi vào gặp anh Tài để giao hàng, C nói: " Giá gas chuẩn bị tăng, đề nghị đặt tiền để nhận được nhiều ưu đãi". Anh Tài tưởng thật nên đưa cho C số tiền 10.000.000 Đ để mua gas. Ngày 29/10/2018, anh Tài tiếp tục đặt số tiền 6.000.000 Đ để mua gas. Tổng số tiền Trần Minh C đã nhận của anh Nguyễn Văn T là 16.000.000 Đ (*Mười sáu triệu Đ*). Sau khi nhận tiền, C chỉ giao cho anh Tài 20

bình gas loại 12Kg, với giá 255.000 Đ/01 bình, thành tiền 5.100.000 Đ. Còn lại số tiền **10.900.000 Đ** (Mười triệu chín trăm nghìn Đ) Trần Minh C đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T và bỏ trốn.

Tổng số tiền Trần Minh C đã thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt của 03 đại lý nói trên là **169.330.000 Đ** (Một trăm sáu mươi ba triệu ba trăm ba mươi nghìn Đ).

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38C-102.06, loại xe tải có mui, nhãn hiệu THACO, số khung 00BKH035752, số máy JT716885, do Nguyễn Văn Thuận chở Trần Minh C đi giao dịch bán gas và là phương tiện để C dùng đi thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 03 đại lý nói trên, được xác định chủ sở hữu là Công ty TNHH MTV Tân Thành 8, tại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017438, do Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 10/5/2017.

**\* Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ các vật chứng bao gồm:

+ 01 (Một) quyển vở ghi chép bên ngoài bìa có dòng chữ viết tay “Việt Thái”, 120 trang, thu của Biện Thành Đ;

+ 01 (Một) quyển sổ ghi chép bên ngoài bìa có dòng chữ “Hải Tiên”, 220 trang, thu của Dương Thị Kh;

Các vật chứng nói trên chưa xử lý, được chuyển cùng hồ sơ vụ án.

**Về trách nhiệm dân sự:** Ba bị hại đã có đơn yêu cầu Trần Minh C bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, cụ thể là: Anh Biện Thành Đ yêu cầu bồi thường số tiền 69.930.000 Đ; Chị Dương Thị Kh yêu cầu bồi thường số tiền 88.500.000 Đ; anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường 10.900.000 Đ.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSCX ngày 25/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên đã truy tố Trần Minh C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên sau khi phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội Đ xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 điều 174, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; **khoản 1** Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh C từ 4 đến 5 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt của bản án này và hình phạt 08 năm tù của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án từ 12- 13 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị các phải bồi thường đầy đủ cho những người bị hại.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội Đ xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật buộc bị cáo phải nộp tiền án phí HSST cũng như quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội Đ xét xử thấy:

[1]. *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công

an huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. *Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh C*: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó Hội Đ xét xử có cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 18/9/2018 đến 13/11/2018, Trần Minh C là công nhân hợp Đ giao bình gas cho Công ty TNHH MTV Tân Thành 8, có trụ sở đóng tại thôn Sơn Trung xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã sử dụng tên Trần Ngọc Nam đến các đại lý kinh doanh gas trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên với thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin giá gas sẽ tăng trong thời gian tới để các đại lý tưởng thật nên đã gửi tiền trước cho C, sau đó C giao một phần để lấy lòng tin, số còn lại C chiếm đoạt để sử dụng mục đích cá nhân và bỏ trốn. Trần Minh C đã chiếm đoạt của 03 bị hại với tổng số tiền **169.330.000 Đ** (*Một trăm sáu mươi ba triệu ba trăm ba mươi nghìn Đ*), gồm: chiếm đoạt của anh Biện Thành Đ số tiền 69.930.000 Đ; chị Dương Thị Kh số tiền 88.500.000 Đ; anh Nguyễn Văn T số tiền 10.900.000 Đ.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Trần Minh C phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu hiện nay đang thụ án. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của những hộ cá nhân kinh doanh nhỏ lẻ, để chiếm đoạt một số tiền của họ với tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là **169.330.000 Đ**. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo cải tạo trở thành con người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung .

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Trần Minh C phải bồi thường cho các bị hại cụ thể là: Anh Biện Thành Đ yêu cầu bồi thường số tiền 69.930.000 Đ; Chị Dương Thị Kh yêu cầu bồi thường số tiền 88.500.000 Đ; anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường 10.900.000 Đ.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 02 quyển sổ của các bị hại và đánh số bút lục để chuyển cùng hồ sơ vụ án. Xét thấy 02 quyển sổ thể hiện bút tích của bị cáo trong việc thực hiện hành vi phạm tội của mình, nên cơ quan điều tra đã đánh số bút lục để lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ.

[7]. *Liên quan trong vụ án còn có*:

- Đối với Nguyễn Văn Thuận là người điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 38C-102.06 chở Trần Minh C đi giao gas cho các đại lý và đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 03 đại lý nói trên. Quá trình điều tra xác định khi đến nơi, Thuận ngồi ngoài xe ô tô nên không biết C thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn Thuận.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38C-102.06, do Nguyễn Văn Thuận chở Trần Minh C đi giao dịch bán gas, Đ thời là phương tiện để Trần Minh C dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói trên. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Công ty TNHH MTV Tân Thành 8, người được giao quản lý và sử dụng xe là anh Nguyễn Văn Thuận với mục đích là chở các bình gas đi giao cho đại lý; việc Trần Minh C sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội, không được sự Đ ý của công ty nên không có căn cứ để xử lý.

- Ngày 18/12/2018, Công ty TNHH MTV Tân Thành 8 có đơn tố cáo Trần Minh C đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công ty số tiền 165.363.000 Đ (*Một trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn Đ*). Quá trình điều tra xác định: Số tiền nói trên là do Trần Minh C làm thất thoát các vỏ bình gas và nợ tiền hàng của công ty và đã được Công ty lập hợp Đ vay tiền số 01/2018, ngày 19/4/2018, trong đó quy định C phải chịu lãi suất 07%/năm, khấu trừ tiền gốc và lãi qua tiền lương mỗi tháng 4.000.000 Đ (*Bốn triệu Đ*), từ ngày trả đến khi trừ hết số tiền vay và Trần Minh C đã nộp được 28.500.000 Đ. Như vậy, hành vi của Trần Minh C không có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Hiện công ty TNHH MTV đã có đơn không yêu cầu điều tra và sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự.

Trong quá trình điều tra vụ án, bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1956, trú tại thôn Tân Thuận, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh) có trình báo: quá trình làm việc tại địa phương Trần Minh C có quen biết với bà Lân, C đã nhiều lần vay mượn tiền và thanh toán đầy đủ cho bà Lân. Khoảng tháng 10/2018 C mượn của bà Lân hai lần với tổng số tiền 17.000.000 Đ (*Mười bảy triệu Đ*) để gửi về cho mẹ để mua thuốc điều trị bệnh và 02 con ở quê ăn học chưa trả theo thỏa thuận. Nay bà Lân có yêu cầu C hoàn trả lại số tiền đã mượn cho mình. Kết quả điều tra xác định việc C mượn tiền của bà Nguyễn Thị L, không có dấu hiệu cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” hoặc tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” mà là quan hệ vay mượn dân sự. Để yêu cầu Trần Minh C trả lại số tiền đã cho mượn, bà Nguyễn Thị L có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### ***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Minh C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

**2. Về điều luật và hình phạt:** Áp dụng điểm c Khoản 2 điều 174; Điểm s Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Khoản 1, Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Minh C **04 (bốn)** năm tù. Tổng hợp của bản án này với hình phạt **08 (tám)** năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Khoản 3 Điều 174 BLHS. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **12 (mười hai)** năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2020.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Trần Minh C phải bồi thường cho anh Biện Thành Đ số tiền 69.930.000 Đ; chị Dương Thị Kh số tiền 88.500.000 Đ; anh Nguyễn Văn T 10.900.000 Đ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục lưu giữ 02 quyển sổ đã được đánh dấu bút lục để lưu trong hồ sơ vụ án.

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2006. Buộc bị cáo Trần Minh C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự 8.466.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**6. Quyền kháng:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS huyện Cẩm Xuyên;
- THA huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THAHS Công an H. Cẩm Xuyên;
- Trại giam Xuân Hà;
- Sơ tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ
- Công TTĐT TAND Tối cao;
- Lưu Hồ sơ

**TM.HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đức Đông**





